

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ giữa nhiệm kỳ Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021-2025

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 647/SKHĐT-TH ngày 11/4/2023 về việc đánh giá giữa kỳ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025; Sở Nội vụ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện giữa kỳ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021-2025, trên một số mặt công tác thuộc lĩnh vực của Sở tham mưu, chỉ đạo và tổ chức thực hiện như sau:

#### **A. Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ trên các mặt công tác**

##### **I. Công tác tổ chức bộ máy, biên chế**

###### *1. Sắp xếp và tinh gọn bộ máy cơ cấu tổ chức của các sở, ban, ngành*

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Công văn số 5222/UBND-NC ngày 27/10/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ. Kết quả sắp xếp đến tháng 12/2022 giảm 04 Chi cục<sup>1</sup>, 26 phòng chuyên môn thuộc sở và 25 phòng chuyên môn thuộc chi cục và tương đương.

Ngoài ra, Sở Nội vụ đã Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 02/2/2021 về việc phê duyệt số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Quảng Ngãi, đảm bảo bình quân không quá 03 người/cơ quan (*phê duyệt 57 người/19 cơ quan*); kịp thời ban hành lại Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 17 sở, ban, ngành<sup>2</sup> theo Thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

###### *2. Sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập*

<sup>1</sup> Chi cục Biển và Hải đảo thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

Chi cục Văn thư lưu trữ thuộc Sở Nội vụ

Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ

Chi cục Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng

<sup>2</sup> Các Sở, ban, ngành: Tư pháp; Giáo dục và Đào tạo; Giao thông vận tải; Khoa học & công nghệ; Nội vụ; Lao động TB&XH; Văn hóa, Thể thao & Du lịch; Tài nguyên và môi trường; Công Thương; Ngoại vụ; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Thanh tra tỉnh; Ban Dân tộc; Văn Phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.

Trước khi Nghị quyết số 19-NQ/TW của Trung ương ban hành; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017-2025; đến thời điểm đầu năm 2018, đã giảm được 17 đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo lộ trình theo Đề án đã phê duyệt, bước đầu mang lại hiệu quả nhất định.

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Trung ương, Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 04/6/2018 để tiếp tục triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các ĐVSNCL trên địa bàn tỉnh. Tính đến thời điểm 31/12/2022, kết quả thực hiện đã sắp xếp tổ chức giảm thêm 176 đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó: Lĩnh vực y tế giảm 21 đơn vị (*không tính giảm 10 trạm y tế xã*); lĩnh vực giáo dục - đào tạo giảm 79 đơn vị; lĩnh vực giáo dục - nghề nghiệp giảm 10 đơn vị; lĩnh vực Nông nghiệp giảm 33 đơn vị; lĩnh vực văn hóa giảm 10 đơn vị; lĩnh vực khoa học giảm 01 đơn vị; lĩnh vực tài nguyên và môi trường và sự nghiệp khác giảm 21 đơn vị; lĩnh vực thông tin - truyền thông giảm 01 đơn vị.

Như vậy, thực hiện Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi, Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh và các quy định có liên quan (*mục tiêu đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% đơn vị và đến năm 2025 giảm tối thiểu 20% so với số lượng năm 2015*); Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đảm bảo mục tiêu, lộ trình theo kế hoạch. Năm 2015, tổng số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh là 878 đơn vị (*chưa kể 183 trạm y tế xã*), đến thời điểm 31/12/2022 còn 685 đơn vị (*chưa kể 173 trạm y tế xã*), giảm 193 đơn vị, đạt tỷ lệ 21,98% so với tổng số đơn vị sự nghiệp năm 2015, vượt kế hoạch đến năm 2025.

### 3. Kết quả triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm:

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2022 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 1564/UBND-NC ngày 07/4/2022 về việc triển khai thực hiện xây dựng lại Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính theo Nghị định của Chính phủ. Qua đó, Sở Nội vụ đã hướng dẫn, tổ chức tập huấn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng Đề án vị trí việc làm. Trên cơ sở Đề án vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở đã tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm đối với 35/35 cơ quan, đơn vị, địa phương.

## II. Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức

### 1. Công tác cán bộ

Trên cơ sở đề nghị của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các nội dung về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Sau khi có thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban cán sự

đảng UBND tỉnh về công tác cán bộ, Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành các quyết định theo quy định.

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về công tác cán bộ và kịp thời báo cáo cho Bộ Nội vụ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị về công tác cán bộ.

Tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## 2. Công tác tuyển dụng

Tham mưu UBND tỉnh: tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh, trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi năm 2020 (*tuyển dụng được 462 viên chức*); tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức cho Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, thuộc Sở Thông tin và Truyền thông năm 2022 (*tuyển dụng được 01 viên chức*); tổ chức tuyển dụng công chức hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 (*tuyển dụng được 36 công chức*); tổ chức xong kỳ thi rà soát khắc phục về công tác tuyển dụng theo Kết luận 71/KL-TW của Bộ Chính trị (lần 2).

Thẩm định kết quả tuyển dụng 1.463 giáo viên cho UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định (*năm 2021: 759 giáo viên; năm 2022: 704 giáo viên*); trong đó đã tuyển dụng được 01 giáo viên theo chính sách thu hút.

## 3. Về nhiệm vụ đột phá về công tác phát triển nguồn nhân lực

Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 20/10/2021 về thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ ở các lĩnh vực tinh cần ưu tiên thu hút giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện việc tuyển dụng theo chính sách thu hút tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ năm 2022; trên cơ sở đó thu hút được 03 công chức, viên chức về công tác tại Sở Xây dựng, UBND thành phố Quảng Ngãi và Trường THPT chuyên Lê Khiết.

Tham mưu UBND tỉnh bố trí công tác cho 03 học viên đi học ngoài nước theo Đề án tuyển chọn học sinh, sinh viên tỉnh Quảng Ngãi cử đi đào tạo trong và ngoài nước giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo.

Hiện nay, Sở Nội vụ đang xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ được tuyển chọn, cử đi đào tạo sau đại học trong và ngoài nước của tỉnh Quảng Ngãi.

Ngoài ra, từ 2021, Sở Nội vụ thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực, kết quả như sau:

### ***Về công tác đào tạo:***

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành 08 Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã theo giai đoạn và hàng năm<sup>3</sup> và Kế hoạch bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện và cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định cử 89 công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học (*04 Tiến sĩ; 31 Thạc sĩ; 06 Chuyên khoa II; 48 Chuyên khoa I*).

### ***Về công tác bồi dưỡng:***

+ Tổ chức triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, kết quả đã tổ chức được 85 lớp bồi dưỡng cho 7.350 lượt cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã (*năm 2021: 1.336; năm 2022: 5.536; Quý I/2023: 478*).

+ Tổ chức triển khai Kế hoạch bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động cho đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026, kết quả đã tổ chức được 01 lớp báo cáo viên cấp huyện bồi dưỡng cho đại biểu HĐND xã cho 68 báo cáo viên và 04 lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026 cho 326 đại biểu HĐND cấp huyện và 37 lớp bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 cho 3.647 đại biểu HĐND cấp xã.

+ Tham mưu cấp có thẩm quyền cử 55 công chức, viên chức đi bồi dưỡng trong và ngoài nước (*năm 2021: 34 người; năm 2022: 16 người; Quý I/2023: 05 người*).

Qua đó cho thấy, công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng phát triển đội ngũ CBCVC luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Qua đó, đã xây dựng được đội ngũ trí thức tăng nhanh về số lượng và được nâng lên về chất lượng, có phẩm chất tư tưởng chính trị vững vàng, trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, có tinh thần trách nhiệm cao, thường xuyên rèn luyện tu dưỡng nâng cao

---

<sup>3</sup> Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ngãi năm 2021; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 22/9/2021 triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030” tại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2022; Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

phẩm chất, đạo đức cách mạng, phát huy tốt vai trò trên các lĩnh vực công tác và đời sống xã hội.

#### 4) Về số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

Sở đã tham mưu UBND tỉnh Quảng Ngãi triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và có hiệu quả các văn bản quy định của Trung ương<sup>4</sup> về quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Tính đến thời điểm 01/3/2023, toàn tỉnh có 23.086 cán bộ, công chức, viên chức (có 16.201 cán bộ, công chức, viên chức là nữ). Trình độ chuyên môn và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp cụ thể như sau:

**Về số lượng:** Trong Khối hành chính - sự nghiệp của tỉnh hiện có là 23.086 người; trong đó ngạch và chức danh nghề nghiệp: chuyên viên cao cấp (hạng I) và tương đương 34 người, chiếm 0,15%; chuyên viên chính (hạng II) và tương đương 5.574 người, chiếm 24,14%; chuyên viên (hạng III) và tương đương 11.476 người, chiếm 49,71%; cán sự (hạng IV) và tương đương và ngạch nhân viên: 6.002 người, chiếm 26,00%.

#### **Về chất lượng:**

**Về trình độ chuyên môn:** Tiến sĩ 35, chiếm 0,15%; chuyên khoa II là 23 chiếm 0,1%; thạc sĩ 1.416, chiếm 6,13%; chuyên khoa I là 228, chiếm 0,99%; đại học 15.870, chiếm 68,74%; cao đẳng 3.874, chiếm 16,78%; trung cấp 1.612, chiếm 6,98%; sơ cấp 28, chiếm 0,12%.

**Về trình độ lý luận chính trị:** Cử nhân 24, chiếm 0,1%; cao cấp 784, chiếm 3,4%; trung cấp 3.165, chiếm 13,71%; sơ cấp 6.552, chiếm 28,38%.

**Về trình độ Tin học:** Trung cấp trở lên 1.139, chiếm 4,93%; chứng chỉ 20.314, chiếm 87,99%.

**Về trình độ ngoại ngữ Anh văn, ngoại ngữ khác:** Đại học trở lên 1.227, chiếm 5,31%; chứng chỉ 19.712, chiếm 85,39%.

Số cán bộ, công chức, viên chức đã học lớp quản lý nhà nước chương trình: Chuyên viên cao cấp và tương đương 45, chiếm 0,19%; chuyên viên chính và tương đương 1.062, chiếm 4,60%; chuyên viên và tương đương 1.712, chiếm 7,42%.

#### 5. Công tác cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã

Sở tham mưu UBND tỉnh: Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 quy định chính sách hỗ trợ hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực

---

<sup>4</sup> Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện Nghị quyết<sup>5</sup> theo quy định.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 quy định tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức cấp xã làm việc tại các xã miền núi, vùng cao, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; ban hành theo thẩm quyền đề bãi bỏ quyết định hết hiệu lực<sup>6</sup>. Tham mưu UBND tỉnh giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã<sup>7</sup> theo quy định<sup>8</sup>.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/6/2022 về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Đồng thời, tham mưu ban hành Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí đối với Đội viên Đề án 500 trí thức trẻ thuộc tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025 để thực hiện Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ về giải pháp bố trí đối với Đội viên Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013-2020 sau khi hoàn thành nhiệm vụ (*năm 2022: tuyển dụng 6 đội viên; năm 2023: tuyển dụng 2 đội viên*).

Thẩm định về tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, chuyển công tác đối với công chức cấp xã, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh theo quy định và phân cấp quản lý của UBND tỉnh<sup>9</sup>.

<sup>5</sup> Công văn số 7181/UBND-NC ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND.

<sup>6</sup> Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 22/3/2021 bãi bỏ Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 09/6/2014 của UBND tỉnh về việc quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

<sup>7</sup> Quyết định số: 947/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh giao số lượng, bố trí cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn của tỉnh Quảng Ngãi; 354/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh điều chỉnh số lượng cán bộ, công chức cấp xã thuộc huyện Sơn Hà; 96/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh giao số lượng, bố trí cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn của tỉnh Quảng Ngãi.

<sup>8</sup> Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 59-QĐ/BCTTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 880-QĐ/TU ngày 08/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao chỉ tiêu biên chế giai đoạn 2022-2026 cho Ban cán sự đảng UBND tỉnh quản lý và Quyết định số 881-QĐ/TU ngày 08/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao chỉ tiêu biên chế năm 2023 cho Ban cán sự đảng UBND tỉnh quản lý.

<sup>9</sup> Thẩm định kết quả tuyển dụng 14 công chức Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã cho UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định (năm 2021: 6 công chức; năm 2022: 7 công chức; năm 2023: 1 công chức). Thỏa thuận tiếp nhận vào làm công chức cấp xã cho 40 người (năm 2021: 12 công chức; năm 2022: 22 công chức; năm 2023: 6 công chức); điều động, chuyển đổi công tác 20 công chức cấp xã (năm 2021: 6 công chức; năm 2022: 12 công chức; năm 2023: 2 công chức).

Thẩm định 192 trường hợp giải quyết chế độ nghỉ dôi dư do sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND (năm 2021: 140 KCT, 37 CBCC; năm 2022: 4 KCT, 11 CBCC). Thỏa thuận chuyển xếp ngạch, bậc lương theo quy định cho 240 cán bộ, công chức cấp xã (năm 2021: 172 CBCC; năm 2022: 40 CBCC; năm 2023: 28 CBCC); xếp ngạch lương theo Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ cho 281 cán bộ, công chức cấp xã (năm 2021: 189 CBCC; năm 2022: 90 CBCC; năm 2023: 2 CBCC).

## **IV. Về công tác cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương hành chính**

### *1. Công tác cải cách hành chính*

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, trong đó cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các chỉ số về cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là một trong ba nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết; Sở Nội vụ đã tham mưu các cấp thẩm quyền ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5, khóa XX về đẩy mạnh CCHC, nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh CCHC; nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2025. Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, ban hành nhiều văn bản nhằm cụ thể hóa, triển khai thực hiện các Nghị quyết trên, trong đó quy định những công việc cụ thể giao cho các ngành, địa phương cần phải triển khai thực hiện theo lộ trình đề ra và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc. Từ đó, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức phổ biến, quán triệt cho công chức, viên chức và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) cụ thể, đề ra các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, địa phương mình để làm cơ sở thực hiện. Bên cạnh đó, Sở đã tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo CCHC và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh, ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; định kỳ họp Ban Chỉ đạo để tập trung chỉ đạo công tác CCHC, kịp thời giải quyết, tháo gỡ các nội dung còn vướng mắc, phát sinh; thường xuyên theo dõi, cập nhật tiến độ, đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng.

Với sự quyết tâm, chỉ đạo quyết liệt, có hiệu quả của Lãnh đạo Tỉnh, cùng với sự triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có trách nhiệm của thủ trưởng các sở ngành, địa phương nên tỉnh Quảng Ngãi về cơ bản đã khắc phục được những yếu kém lâu nay trong CCHC. Tất cả các lĩnh vực: cải cách thể chế; thủ tục hành chính; tổ chức, bộ máy; cải cách chế độ công vụ; tài chính công; chính quyền điện tử, chính quyền số đều có sự thay đổi tích cực. Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) bước đầu được cải thiện và tăng hạng, Chỉ số CCHC (PAR INDEX) năm 2021 của tỉnh Quảng Ngãi tăng 24 bậc so với năm 2020, từ đứng vị trí 63 lên vị trí 39/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

### *2. Về kỷ luật, kỷ cương hành chính*

Nhằm tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả CCHC, tạo bước chuyển mạnh mẽ về CCHC và kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; từ năm 2021 – 2022, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và kỷ luật, kỷ cương hành chính tỉnh Quảng Ngãi. Theo đó, năm 2021 đã thực hiện kiểm tra 09 sở, ngành (kiểm tra đột xuất 03 Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; kiểm tra thường xuyên đối

với 06 Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ và Văn phòng UBND tỉnh); kiểm tra UBND 08 huyện, thị xã, thành phố (Sơn Tây, Minh Long, Trà Bồng, Bình Sơn, Mộ Đức, Nghĩa Hành, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi) và kiểm tra 16 đơn vị cấp xã.

Năm 2022, Sở Nội vụ đã tiến hành kiểm tra 11/33 sở, ban ngành, địa phương, cụ thể: 06 sở, ban ngành (Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Ngoại vụ, Sở Y tế, Ban Dân tộc, Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi); 05 UBND huyện và một số đơn vị hành chính cấp xã thuộc 05 UBND huyện: Ba Tơ, Sơn Tịnh, Sơn Hà, Tư Nghĩa và Lý Sơn. Đến nay, đã hoàn thành việc kiểm tra, đạt tỷ lệ 33,33% trên tổng số cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra đã tổ chức khắc phục hoàn thành 100% các vấn đề, nội dung còn tồn tại, hạn chế, thiếu sót được chỉ ra qua kiểm tra.

Năm 2023, tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả CCHC và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, trong năm 2023 sẽ tiến hành kiểm tra các 06 sở, ngành, 05 huyện và một số đơn vị hành chính cấp xã thuộc 05 huyện.

## **B. Phương hướng nhiệm vụ, giải pháp hoàn thành nhiệm vụ KTXH giai đoạn 2021-2025:**

### **I. Phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới**

#### *1. Về công tác tổ chức bộ máy*

Thẩm định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở, ngành theo Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành, Trung ương. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

Tiếp tục tham mưu giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong các ĐVSNCL và các hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh theo quy định. Tiếp tục tham mưu giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý Hội, Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện; sắp xếp, kiện toàn các Ban Chỉ đạo, tổ chức tư vấn phối hợp liên ngành do UBND tỉnh quyết định theo quy định.

#### *2. Về công tác cán bộ, công chức, viên chức*

Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh các nội dung về công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý theo phân cấp.



Tham mưu UBND tỉnh thay thế Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh về hỗ trợ thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ được tuyển chọn, cử đi đào tạo sau đại học trong và ngoài nước của tỉnh Quảng Ngãi.

Tham mưu tổ chức thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức theo yêu cầu vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nghề nghiệp viên chức; đảm bảo nguyên tắc công khai, khách quan, minh bạch, công bằng, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật (*ưu tiên tuyển dụng công chức, viên chức theo chính sách thu hút được quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*).

Tham mưu thực hiện xây dựng kế hoạch và thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, kỹ năng hội nhập để đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu nhiệm vụ của công chức, viên chức.

### *3. Cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã*

Triển khai, tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền để cụ thể hóa các quy định của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (dự kiến có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2023).

Thực hiện sơ kết, đánh giá kết quả đạt mục tiêu đến năm 2025 về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/6/2022 về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Triển khai sắp xếp, bố trí, giải quyết chế độ theo quy định đối với Đội viên Đề án 500 trí thức trẻ thuộc tỉnh Quảng Ngãi theo Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ về giải pháp bố trí đối với Đội viên Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013-2020 sau khi hoàn thành nhiệm vụ và Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí đối với Đội viên Đề án 500 trí thức trẻ thuộc tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025 (*hiện còn 4/12 đội viên chưa tuyển dụng*).

### *4. Về công tác cải cách hành chính*

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết chuyên đề số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính

công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2025; Phân đầu Chi số cải cách hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công xếp thứ hạng tăng bình quân mỗi năm từ 5 - 8 bậc; đến năm 2025, xếp thứ hạng từ 25 - 30/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực: cải cách thể chế; thủ tục hành chính; tổ chức, bộ máy; cải cách chế độ công vụ; tài chính công; chính quyền điện tử, chính quyền số.

Tiếp tục nâng cao nhận thức, coi trọng công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về CCHC. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, của cơ quan chủ trì tham mưu trong công tác điều phối chung, tổng hợp, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC trên từng lĩnh vực.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá quá trình triển khai thực hiện công tác CCHC; Tăng cường, phát huy vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đối với công tác CCHC. Nâng cao năng lực của đội ngũ công chức làm công tác CCHC; bố trí đủ nguồn lực tài chính cho CCHC.

## **II. Giải pháp thực hiện**

Phát huy kết quả đạt được, toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Nội vụ đoàn kết, nỗ lực, nghiên cứu đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của cơ quan chức năng để tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực Nội vụ; phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; công chức, viên chức trong công tác tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền và cơ quan chức năng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, khắc phục khó khăn, vướng mắc nhằm tổ chức thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác được giao theo Nghị quyết của các cấp thẩm quyền.

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ giữa nhiệm kỳ Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021-2025 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; Sở Nội vụ kính báo cáo./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- GD, các PGD Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hà Văn Tính**